TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 04 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Biền.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Văn Chỉnh.
Ông Đàm Văn Kiều.
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Quang H - Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1997 tại tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKHKTT: Đội 1, xã Nghĩa B, huyện N, tỉnh Nam Định. Chỗ ở: Khu 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; con ông Bùi Quang Ch, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966, cả hai đều làm ruộng tại đội 1, xã Nghĩa B, huyện N, tỉnh Nam Định; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Bùi Quang H bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 13/01/2019 chuyển tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nam Định cho đến nay; có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Phạm Phúc L, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm 2, xã Nghĩa Ph, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Phương Dung thuộc xóm 2, xã Nghĩa Phúc, huyện N, tỉnh Nam Định tổ công tác của Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt quả tang Bùi Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (ma túy đá). Thu giữ của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đựng 03 gói nhỏ, vỏ gói là túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M), H khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại khu 1, thị trấn Rạng Đông phát hiện thu giữ tại gầm giường 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp đỏ; 01 cóng thủy tinh màu trắng; 01 ông hút màu đen).

Bản kết luận giám định số 63/GĐKTHS ngày 11/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 03 gói nhỏ (ký hiệu M) thu giữ của Bùi Quang H là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine, tổng khối lượng 0,517 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 10/01/2019, bị cáo đi xe bus lên khu vực ngã tư Đường Đen, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực mua của một người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ, nơi cư trú 600.000 đồng được 03 gói ma túy đá mục đích đưa về để sử dụng, song khi về đến xóm 2, xã Nghĩa Phúc, huyện N bị lực lượng công an phát hiện thu giữ.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bùi Quang H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù H với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Ngày10/01/2019, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Phương Dung thuộc xóm 2, xã Nghĩa Phúc, huyện N, tỉnh Nam Định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,517gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định:*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường H sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm... c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".*

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của nhà nước. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 63/GĐKTHS ngày 11/01/2019 (Bên trong phong bì có 0,472 gam mẫu cùng vỏ bao mẫu gói) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp đỏ; 01 cóng thủy tinh màu trắng; 01 ông hút màu đen) cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với người người thanh niên bán ma túy cho Bùi Quang H ngày 10/1/2019 tại khu vực tại ngã tư Đường Đen, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù H.

[7] Bị cáo Bùi Quang H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Bùi Quang H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 63/GĐKTHS ngày 11/01/2019 (Bên trong phong bì có 0,472 gam mẫu cùng vỏ bao mẫu gói) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp đỏ; 01 cóng thủy tinh màu trắng; 01 ông hút màu đen).

Theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 13/3/2019.

4. Án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Bùi Văn Biền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Trại giam + CA;
- Bị cáo;
- UBND xã Nghĩa B;
- Cơ quan Thi hành án;
- Án văn + lưu hồ sơ;